



# Công tác triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh Cà Mau

HUỲNH THẠCH SUM

Chi cục trưởng Chi cục Biển, Hải đảo và Kiểm ngư tỉnh Cà Mau

Cà Mau là vùng đất địa đầu cực Nam của Tổ quốc, với dân số hơn 1,2 triệu người, có diện tích tự nhiên 5.200 km<sup>2</sup>, đứng thứ 2 khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Với vị trí địa lý đặc biệt - là tỉnh ven biển duy nhất của Việt Nam có ba mặt giáp biển, chiều dài bờ biển 254 km, chiếm 7,8% chiều dài bờ biển cả nước, phía Đông tiếp giáp với biển Đông có chiều dài 107 km, phía Tây giáp với vịnh Thái Lan có chiều dài 147 km, diện tích ngư trường khai thác khoảng 80.000 km<sup>2</sup>, trên biển có 3 cụm đảo Hòn Khoai, Hòn Chuối và Hòn Đá Bạc với 10 đảo gần bờ.

Trong những năm qua, kinh tế biển của tỉnh tiếp tục phát triển trên nhiều lĩnh vực, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Công tác triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý tài nguyên, BVMT biển, hải đảo được tỉnh quan tâm thực hiện. Trong đó, quản lý tài nguyên, BVMT ven biển là một trong những mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển bền vững kinh tế biển trên địa bàn tỉnh.

## 1. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG BIỂN, HẢI ĐẢO

### *Về xây dựng và triển khai chính sách, pháp luật*

Thời gian qua, sau khi Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo có hiệu lực, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau có văn bản triển khai Luật, đồng thời đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan tổ chức nhiều hội nghị tuyên truyền, phổ biến nội dung, tầm quan trọng của Luật, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật, các văn bản kỹ thuật phục vụ công tác quản lý tổng hợp tài nguyên, BVMT biển và hải đảo được triển khai thực hiện.

Bên cạnh đó, tỉnh cũng cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng và Chính phủ về phát triển bền vững kinh tế biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đồng thời xây dựng, ban hành, phê duyệt nhiều chương trình, kế hoạch, dự án, để án triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp như: Quyết định phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chiến lược quản lý tổng hợp vùng bờ tỉnh Cà Mau đến năm 2020; Kế hoạch thực hiện Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, BVMT biển và hải đảo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch phát triển khai thác thủy sản hiệu quả và bền



*Cụm đảo Hòn Khoai, tỉnh Cà Mau.*

vững giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch phát triển nuôi hải sản trên biển và ven biển giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030...

### *Về quản lý tổng hợp tài nguyên biển và hải đảo*

Việc quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên biển của tỉnh được thực hiện theo các quy hoạch ngành, quy hoạch vùng và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Năm 2023, tỉnh tích hợp các nội dung sử dụng biển vùng bờ vào Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1386/QĐ-TTg ngày 17/11/2023. Ngoài ra, tỉnh đã phê duyệt Quy hoạch phát triển tổng thể kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh cụm đảo Hòn Khoai và Hòn Chuối tại Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 4/3/2016; Quyết định số 343/QĐ-UBND ngày 9/3/2016; quy hoạch cảng biển nước sâu; Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh Cà Mau đến năm 2027, định hướng đến năm 2030. Tỉnh rà soát điều chỉnh, bổ sung và tổ chức thực hiện quy hoạch khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp và khu đô thị ven biển theo hướng tăng trưởng xanh; huy động nguồn lực để từng bước đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện ven biển.

Bên cạnh đó, tỉnh đã tổ chức các hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển để hoàn thành công tác lập Hồ sơ tài nguyên hải đảo được UBND



tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 15/3/2021; xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh Cà Mau; thành lập Khu bảo tồn biển tỉnh Cà Mau với tổng diện tích 27.000 ha có phạm vi bao gồm vùng biển xung quanh các cụm đảo Hòn Khoai, Hòn Chuối và Hòn Đá Bạc; chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện Dự án Đánh giá hiện trạng môi trường khu vực ven biển và ven các đảo phục vụ nuôi trồng thủy sản và Dự án Điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của các loài thủy sinh định kỳ 5 năm đến năm 2030 để phục vụ khai thác bền vững nguồn lợi thủy sản và điều chỉnh sắp xếp lại cơ cấu nghề khai thác thủy sản phù hợp với tiềm năng nguồn lợi thủy sản vùng biển tỉnh Cà Mau.

Thời gian qua, tỉnh Cà Mau tăng cường tạo mối quan hệ hữu nghị với các tỉnh, thành các nước để quảng bá, giới thiệu, mời gọi đầu tư, thúc đẩy hợp tác liên kết, hợp tác liên ngành, đa ngành và đa phương, bền vững, đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao. Tỉnh đã hợp tác với Thái Lan thả rạn nhân tạo khu vực biển quanh đảo Hòn Chuối và xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời. Kết quả của việc thả 900 khối rạn nhân tạo là hình thành một khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản, có chu vi khoảng 5,6 km với diện tích 1,88 km<sup>2</sup>, góp phần ngăn chặn một số ngư lưới cụ tác động tiêu cực đến hệ sinh thái vùng biển ven bờ. Rạn nhân tạo đã phát huy được vai trò làm nơi trú ẩn cho nguồn lợi thủy sản nhỏ.

Tỉnh phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) đã giao khu vực biển cho 8 nhà đầu tư với 11 dự án điện gió, tổng diện tích biển đã giao là: 4.728,779 ha; trong đó, Ủy ban nhân dân tỉnh giao 9 dự án với diện tích là: 4.227,479 ha, Bộ Tài nguyên và Môi trường giao 2 dự án với diện tích là: 501,3 ha. Đến nay, tỉnh đã thu tiền sử dụng biển trên 100 tỷ đồng. Các tổ chức được giao sử dụng khu vực biển đúng mục đích, ranh giới, diện tích được giao. Trong quá trình xây dựng và hoạt động của các công trình trong khu vực biển chưa phát sinh, mâu thuẫn, xung đột với hoạt động khai thác, đi lại của người dân, cũng như hoạt động của các tổ chức khác và không ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận của người dân với biển.

#### **Về bảo vệ môi trường biển và hải đảo**

Công tác BVMT biển được tỉnh quan tâm, tỉnh đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 18/1/2022 về ứng phó sự cố tràn dầu tỉnh Cà Mau (được Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn phê duyệt tại Quyết định số 58/QĐ-UB ngày 19/1/2022); thực hiện Quyết định số

1746/QĐ-TTg ngày 4/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030, tỉnh ban hành Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 26/2/2020 triển khai thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030; thực hiện Quyết định số 175/QĐ-TTg ngày 5/2/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống rác thải nhựa giai đoạn 2021 - 2025”, tỉnh ban hành Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 10/4/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa”; Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 29/9/2022 thực hiện Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Công tác điều tra, thống kê, phân loại các nguồn thải từ đất liền, ven biển; đánh giá mức độ ô nhiễm từ đất liền và môi trường biển của tỉnh Cà Mau được thực hiện lồng ghép trong việc thực hiện các dự án liên quan đến công tác quản lý tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, như: Dự án Thu thập tổng hợp, điều tra bổ sung về thực trạng khai thác tài nguyên, BVMT biển, đảo tỉnh Cà Mau; Dự án Điều tra, đánh giá và đề xuất quản lý tác nhân gây ô nhiễm môi trường nước vùng ven biển trên địa bàn tỉnh; Dự án Lập và Quản lý Hồ sơ tài nguyên hải đảo tỉnh Cà Mau; Đề án Nâng cao năng lực công tác BVMT tỉnh Cà Mau đến năm 2025.

Bên cạnh đó, hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh thực hiện 11 vị trí quan trắc hiện trạng môi trường nước biển ven bờ và gần bờ (trong đó 4 đợt quan trắc nước biển ven bờ và 2 đợt quan trắc nước biển gần bờ); 2 đợt quan trắc trầm tích khu vực cửa sông ven biển tại 13 vị trí, nhằm đánh giá hiện trạng môi trường trầm tích, nước biển ven bờ, gần bờ tỉnh Cà Mau để theo dõi, giám sát diễn biến chất lượng môi trường nước biển, để kịp thời đánh giá mức độ ô nhiễm, cung cấp cho đơn vị quản lý lập kế hoạch kiểm soát ô nhiễm môi trường hoặc xử lý kịp thời, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường nước biển ven bờ trên địa bàn tỉnh.

Nhìn chung, công tác BVMT khu vực ven biển cơ bản đã tạo được sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của toàn xã hội. Công tác khắc phục, xử lý và cải thiện chất lượng môi trường từng bước được đẩy mạnh. Các nguồn thải từ đất liền tại khu vực ven biển được kiểm soát. Nước thải phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (các cơ sở thuộc đối tượng lập báo cáo đánh giá tác động môi trường) được thu gom, xử lý trước khi thải ra môi trường. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trang bị dụng cụ, bố trí khu vực phân loại, lưu trữ chất thải rắn trước khi chuyển giao cho đơn vị có đủ chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định.



### ***Tuyên truyền về biển và hải đảo***

Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo được tỉnh quan tâm thực hiện. Từ đó đã góp phần tạo sự chuyển biến trong nhận thức về vị trí, vai trò, tiềm năng, lợi thế của biển và hải đảo trong sự nghiệp phát triển kinh tế biển, đồng thời nâng cao năng lực của công chức, viên chức, người dân trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh.

Hàng năm, tỉnh tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền về biển, đảo, trong đó có lồng ghép triển khai các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành, một số nội dung cơ bản của Luật Biển Việt Nam, Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo. Từ năm 2016 đến nay đã tổ chức 60 lớp tập huấn; 11 cuộc thi tuyên truyền về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, trong đó có 2 cuộc thi trực tuyến; cắm mới 43 pano tuyên truyền ở khu vực tập trung dân cư thuộc các xã, thị trấn ven biển; phát hành 23.700 tờ gấp tuyên truyền Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; 5.800 cuốn sổ tay; in, cấp phát 2.000 cuốn Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo...

### ***Về thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển***

Thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 79 Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015; Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; Thông tư số 29/2016/TT-BTNMT ngày 12/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tham mưu thực hiện Dự án Thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Cà Mau.

Dự án đã được triển khai thực hiện từ đầu năm 2017. Đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và công bố Đường mực nước triều cao trung bình trong nhiều năm vùng biển tỉnh Cà Mau tại Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 16/1/2024; phê duyệt Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Cà Mau tại Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 18/6/2024, với 5 khu vực, tổng chiều dài 38.071 m tại 5 xã ven biển thuộc các huyện: U Minh và Trần Văn Thời; phê duyệt Ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Cà Mau tại Quyết định số 363/QĐ-UBND ngày 28/2/2025. Hiện đơn vị tư vấn đang thực hiện cắm mốc ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển, dự kiến hoàn thành trong tháng 6/2025. Hồ sơ mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển sau khi hoàn chỉnh, sẽ bàn giao cho địa phương quản lý theo quy định.

## **2. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

Công tác quản lý, kiểm soát môi trường biển, đảo còn gặp khó khăn, một số nhiệm vụ kiểm soát môi trường biển và hải đảo được triển khai thực hiện nhưng chưa đầy đủ; công tác quản lý rác thải nhựa đại dương chủ yếu tập trung công tác tuyên truyền. Công tác phân loại, thu gom, xử lý còn hạn chế do thiếu nguồn lực, cơ sở hạ tầng chưa đảm bảo.

Việc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong thực hiện quy định của pháp luật về sử dụng khu vực biển trên địa bàn tỉnh còn khó khăn do hệ thống văn bản pháp luật có liên quan chưa được hoàn thiện, thiếu nguồn lực (phương tiện, trang thiết bị, biên chế, nguồn kinh phí...) và thiếu chế tài xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý tổng hợp tài nguyên, BVMT biển và hải đảo.

Hiện nay, trên các vùng biển thường xuyên xảy ra tai nạn do sóng gió, tranh chấp ngư trường, gây mất an ninh trật tự trên biển... trong khi ranh giới hành chính trên biển giữa các tỉnh chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nên khó khăn xác định vị trí thuộc tỉnh, huyện, xã để cung cấp cho cơ quan điều tra trong việc xác minh, phối hợp xử lý tội phạm.

Công tác điều tra cơ bản về tài nguyên, môi trường biển ở địa phương rất ít nên thiếu thông tin, dữ liệu về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo dẫn đến thiếu cơ sở khoa học tham mưu hoạch định cơ chế, chính sách của địa phương.

Việc thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Cà Mau còn chậm so với quy định của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, do gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình xác định danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển.

## **3. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Bộ Nông nghiệp và Môi trường sớm tham mưu hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan làm căn cứ thực hiện công tác quản lý tổng hợp tài nguyên, BVMT biển và hải đảo như: Nghị định quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; hướng dẫn phân vùng khai thác, sử dụng tài nguyên vùng bờ để địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.

Cơ quan chức năng Trung ương hỗ trợ, phối hợp điều tra, phân tích, đánh giá hiện trạng rác thải, nguồn thải tại các vùng biển, nhất là phạm vi vùng biển ven bờ để xây dựng cơ sở dữ liệu về rác thải nhựa đại dương cho các tỉnh ven biển; nhân rộng các mô hình quản lý rác thải vùng ven biển đến các địa phương ven biển; sớm tham mưu phân định ranh giới hành chính trên biển giữa các địa phương có biển, bàn giao cho địa phương sử dụng phục vụ công tác quản lý ■